

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 509/2020/QĐST-HNGĐ

Bến Cát, ngày 05 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 897/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn C, sinh năm 1986; đăng ký thường trú: Ấp T, xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm U, sinh năm 1988; đăng ký thường trú: Ấp X, xã Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; tạm trú: Ấp An Thành, xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 28 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Cẩm U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Cẩm U thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Nguyễn Tường V, sinh ngày 09/11/2009 và Lê Nguyễn Huỳnh H, sinh ngày 10/5/2017 cho bà Nguyễn Thị Cẩm U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông Lê Văn C thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu V

và cháu H, mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng. Thời gian bắt đầu cấp dưỡng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật cho đến cháu V và cháu H đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành án thì còn phải chịu khoản lãi suất tương ứng với khoản tiền và thời gian chưa thi hành án xong theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ông Lê Văn C có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở ông C thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Khi cần thiết, vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị Cẩm U không có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Lê Văn C phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0048244 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát. Ông Lê Văn C đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tiến